|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**  **TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ – HOÀN KIẾM** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ 2**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 10** |

**Câu 1:** Hình chiếu trục đo là hình biểu diễn đồng thời cả ba chiều của vật thể và được xây dựng bằng …?

1. Phép chiếu song song
2. Phép chiếu vuông góc
3. Phép chiếu xuyên tâm
4. Phép chiếu trục đo

**Câu 2:** Thông số nào dưới đây không phải là thông số của hình chiếu trục đo?

1. Góc trục đo
2. Mặt phẳng hình chiếu
3. Hệ số biến dạng
4. Cả ba thông số trên

**Câu 3:** Hãy nối các đường để xác định hệ số biến dạng của hình chiếu trục đo vuông góc đều và xiên góc cân.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hình chiếu trục đo vuông góc đều |  | p = r = 1 q = 0,5 |
| Hình chiếu trục đo xiên góc cân | p = q = r = 1 |

**Câu 4:** Hình chiếu phối cảnh là hình biểu diễn được xây dựng bằng ….?

1. Phép chiếu xuyên tâm
2. Phép chiếu song song
3. Phép chiếu vuông góc
4. Phép chiếu vuông góc đều

**Câu 5:** Hãy vẽ hình chiếu trục đo vuông góc đều hoặc xiên góc cân của vật thể có hình chiếu như sau:

**Câu 6:** Hãy nối các khái niệm sao cho phù hợp.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mặt phẳng vật thể |  | là điểm hội tụ của các tia chiếu |
| Mặt tranh | là mặt phẳng song song với mặt phẳng vật thể đi qua điểm nhìn |
| Mặt phẳng tầm mắt | là giao tuyến của mặt tranh với mặt phẳng tầm mắt |
| Đường chân trời | là mặt phẳng nằm ngang trên đó đặt vật thể cần biểu diễn |
| Tâm chiếu | là mặt phẳng vuông góc với mặt phẳng vật thể. |

**Câu 7:** Hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ nhận được mặt tranh ….. với một mặt của vật thể.

1. Song song
2. Không song song
3. Vuông góc
4. Cắt nhau

**Câu 8:** Vẽ hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ của chữ T.

**Câu 9:** Vẽ hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ của chữ I.

**Câu 10:** Vẽ hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ của chữ H.

**Câu 11:** Vẽ hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ của chữ E.

**Câu 12:** Vẽ hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ của chữ L.

**Câu 13:** Vẽ hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ của chữ Z.

**Câu 14:** Ren gồm mấy loại ?

1. 2 loại
2. 3 loại
3. 4 loại
4. 5 loại

**Câu 15:** Các yếu tố của ren bao gồm?

1. Dạng ren, đường kính ren, bước ren
2. Dạng ren, đường kính lớn nhất của ren, bước ren
3. Dạng ren, đường kính nhỏ nhất của ren, bước ren
4. Đường kính lớn nhất của ren, đường kính nhỏ nhất của ren, bước ren

**Câu 16:** Cho biết các yêu tố của ren có kí hiệu: M20

**Câu 17:** Bản vẽ chi tiết thể hiện …, các yêu cầu kĩ thuật cho việc chế tạo và kiểm tra một chi tiết.

1. Hình dạng, kích thước, vật liệu chế tạo
2. Hình dạng, vật liệu chế tạo
3. Hình dạng, kích thước
4. Kích thước, vật liệu chế tạo

**Câu 18:** Bản vẽ lắp thể hiện hình dạng, vị trí quan hệ lắp ráp giữa các chi tiết dùng để…?

1. Lắp ráp và kiểm tra sản phẩm
2. Chế tạo và lắp ráp
3. Chế tạo và kiểm tra sản phẩm
4. Lắp ráp và sửa chữa sản phẩm

**Câu 19:** Bản vẽ lắp bao gồm những nội dung nào?

1. Hình biểu diễn của bộ phận lắp
2. Kích thước và bảng kê
3. Khung tên
4. Tất cả các nội dung trên

**Câu 20:** Thiết kế kĩ thuật là hoạt động xác định chức năng, hình dạng, kết cấu, vật liệu; tính toán lựa chọn … của sản phẩm theo nhu cầu sử dụng.

1. Các thông số thiết kế
2. Các thông số kĩ thuật
3. Các thông số công nghệ
4. Các thông số vật liệu.

**Câu 21:** Đâu là các nguyên tắc phát triển bền vững trong thiết kế kĩ thuật

1. Nguyên tắc tiết kiệm tài nguyên
2. Nguyên tắc bảo vệ môi trường
3. Cả đáp án A và B đều đúng
4. Cả đáp án A và B đều sai

**Câu 22:** Các phương pháp nào được thực hiện trong quá trình thiết kế?

1. Phương pháp quan sát, phương pháp thăm dò, điều tra
2. Phương pháp thu thập dữ liệu, phương pháp phân tích và tổng hợp
3. Phương pháp tính toán, thiết kế, phương pháp đánh giá
4. Tất cả các phương pháp trên

**Câu 23:** Những phương tiện kĩ thuật nào dưới đây được dùng để hỗ trợ thiết kế?

1. Máy tính, phần mềm chuyên dụng
2. Máy in, máy ảnh, điện thoại
3. Máy gia công
4. Tất cả các phương tiện kĩ thuật trên

**Câu 24:** Yêu cầu của một sản phẩm thường được thể hiện thông qua những yếu tố nào?

1. Tính năng, độ bền, thẩm mĩ, giá thành, tác động đến môi trường.
2. Tính năng, độ bền, thẩm mĩ, tác động đến môi trường.
3. Tính năng, độ bền, giá thành, tác động đến môi trường.
4. Tính năng, độ bền, thẩm mĩ, giá thành.

**Câu 25:** Những yếu tố về sản phẩm nào ảnh hưởng trong quá trình thiết kế kĩ thuật

1. Tính thẩm mĩ, an toàn, năng lượng, phát triển bền vững, vòng đời sản phầm, nhân trắc
2. Tính thẩm mĩ, an toàn, năng lượng, phát triển bền vững, vòng đời sản phầm
3. Tính thẩm mĩ, an toàn, năng lượng, phát triển bền vững, nhân trắc
4. Tính thẩm mĩ, an toàn, phát triển bền vững, vòng đời sản phầm, nhân trắc